

PHỤ LỤC

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC TỔ CHỨC CÁN BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ Y TẾ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3694/QĐ-BYT ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp trung ương					
1	Mã mới 2.000704 (Mã cũ: B- BYT- 255276- TT)	Bổ nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	- Thông tư số 06/2019/TT- BYT ngày 28/03/2019 của Bộ Y tế quy định cơ quan, tổ chức thực hiện, nội dung, thời gian đào tạo để cấp chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ giám định pháp y, pháp y tâm thần. - Thông tư số 02/2014/TT- BYT ngày 15/01/2014 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần.	Tổ chức cán bộ	Vụ Tổ chức cán bộ
2	Mã mới 1.001545 (Mã cũ: B- BYT- 255287- TT)	Miễn nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Thông tư số 02/2014/TT- BYT ngày 15/01/2014 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần.	Tổ chức cán bộ	Vụ Tổ chức cán bộ
B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh					
1	Mã mới 1.001523 (Mã cũ: B- BYT- 255289- TT)	Bổ nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	- Thông tư số 06/2019/TT- BYT ngày 28/03/2019 của Bộ Y tế quy định cơ quan, tổ chức thực hiện, nội dung, thời gian đào tạo để cấp chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ giám định pháp y, pháp y tâm thần. - Thông tư số 02/2014/TT- BYT ngày 15/01/2014 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần.	Tổ chức cán bộ	Sở Y tế
2	Mã mới 1.001514 (Mã cũ: B- BYT- 255293- TT)	Miễn nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Thông tư số 02/2014/TT- BYT ngày 15/01/2014 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần.	Tổ chức cán bộ	Sở Y tế

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. Thủ tục hành chính cấp Trung ương

1- Thủ tục	Bổ nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế (Mã mới 2.000704; Mã cũ: B- BYT-255276- TT)
Trình tự thực hiện	
	<p>Bước 1: Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Viện Pháp y Quốc gia, Viện Pháp y tâm thần Trung ương, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực trực thuộc Bộ xem xét, lựa chọn, hoàn thiện hồ sơ để tổng hợp gửi Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Y tế.</p> <p>Bước 2: Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ Y tế có trách nhiệm tiếp nhận và kiểm tra tính hợp pháp của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp pháp thì trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Vụ Tổ chức cán bộ có văn bản hướng dẫn cơ quan, đơn vị, cá nhân hoàn chỉnh hồ sơ. Thời gian thẩm định hồ sơ tính từ thời điểm hồ sơ được nộp trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc theo dấu đến của cơ quan tiếp nhận (trong trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp hồ sơ trực tiếp).</p> <p>Bước 3: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp pháp, Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Vụ Pháp chế thẩm định hồ sơ đề nghị bổ nhiệm giám định viên pháp y, giám định viên pháp y tâm thần, trình Bộ trưởng Bộ Y tế xem xét quyết định bổ nhiệm giám định viên pháp y, giám định viên pháp y tâm thần. Trường hợp không bổ nhiệm thì Bộ Y tế phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do</p> <p>Bước 4: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày bổ nhiệm giám định viên, Bộ Y tế, có trách nhiệm lập, đăng tải danh sách giám định viên pháp y, giám định viên pháp y tâm thần đã được bổ nhiệm trên cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế, đồng thời gửi Bộ Tư pháp để lập danh sách chung về giám định viên tư pháp</p>
Cách thức thực hiện	
	Gửi hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp đến Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Y tế.
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	<p>A. Thành phần hồ sơ:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Văn bản đề nghị bổ nhiệm giám định viên pháp y, giám định viên pháp y tâm thần và danh sách trích ngang theo mẫu quy định tại Phụ lục số 1 ban hành kèm theo Thông tư số 02/2014/TT-BYT 2. Bản sao chứng thực các văn bằng, chứng chỉ theo tiêu chuẩn bổ nhiệm giám định viên pháp y, giám định viên pháp y tâm thần; 3. Bản sơ yếu lý lịch tự thuật theo mẫu quy định tại Phụ lục số 2 ban hành kèm theo Thông tư số 02/2014/TT-BYT, có dán ảnh màu 4cm x 6cm chụp trước thời gian nộp hồ sơ không quá 06 tháng, đóng dấu giáp lai và xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; 4. Phiếu lý lịch tư pháp; 5. Giấy xác nhận về thời gian thực tế hoạt động chuyên môn của cơ quan, tổ chức nơi người được đề nghị bổ nhiệm làm việc theo mẫu quy định tại Phụ lục số 3 ban hành kèm theo Thông tư số 02/2014/TT-BYT.

	B. Số lượng hồ sơ: 02 bộ
Thời hạn giải quyết	
	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, hợp tác xã)
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ Y tế
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Quyết định bổ nhiệm giám định viên pháp y/pháp y tâm thần
Lệ phí	
	Không
Tên mẫu văn bản liên quan	
	<p>Phụ lục 1: Mẫu danh sách đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp.</p> <p>Phụ lục 2: Mẫu sơ yếu lý lịch đề nghị bổ nhiệm giám định viên pháp y, pháp y tâm thần.</p> <p>Phụ lục 3: Mẫu xác nhận thời gian thực tế hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực pháp y, pháp y tâm thần.</p> <p>Phụ lục 4: Mẫu báo cáo danh sách bổ nhiệm giám định viên pháp y/pháp y tâm thần</p>
Yêu cầu, Điều kiện thủ tục hành chính	
	<p>1. Công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam có đủ tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1 Điều 7 Luật giám định tư pháp, không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 7 Luật giám định tư pháp và có đủ tiêu chuẩn cụ thể dưới đây được bổ nhiệm giám định viên pháp y, giám định viên pháp y tâm thần:</p> <p>a) Tiêu chuẩn “có trình độ đại học trở lên” quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 7 Luật giám định tư pháp cụ thể như sau: Đối với giám định viên pháp y phải là bác sỹ, dược sỹ đại học hoặc tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với lĩnh vực giám định pháp y; đối với giám định viên pháp y tâm thần phải là bác sỹ đã qua đào tạo định hướng chuyên khoa tâm thần trở lên;</p> <p>b) Tiêu chuẩn “đã qua thực tế hoạt động chuyên môn ở lĩnh vực được đào tạo” quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 7 Luật giám định tư pháp là thời gian làm việc theo đúng chuyên ngành được đào tạo tại cơ sở y tế từ đủ 05 năm trở lên. Trường hợp người được đề nghị bổ nhiệm giám định viên pháp y, giám định viên pháp y tâm thần là người trực tiếp giúp việc trong hoạt động giám định ở tổ chức giám định pháp y, pháp y tâm thần thì thời gian hoạt động thực tế chuyên môn phải từ đủ 03 năm trở lên;</p> <p>c) Có chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ giám định pháp y, pháp y tâm thần. (Người đã có văn bằng đúng chuyên ngành về pháp y, pháp y tâm thần đối với các loại hình đào tạo, bồi dưỡng: chuyên khoa sau đại học; định hướng chuyên khoa hoặc chứng chỉ đào tạo ngắn hạn đúng chuyên ngành về pháp y, pháp y tâm thần với thời gian tối thiểu từ đủ 03 tháng trở lên trước ngày 01/6/2019 mà chưa được bổ nhiệm giám định viên Pháp y hoặc Pháp y tâm thần thì không phải qua đào tạo để cấp chứng chỉ nghiệp vụ giám định pháp y, pháp y tâm thần).</p> <p>2. Bằng tốt nghiệp đại học trở lên, chứng chỉ đã qua đào tạo hoặc bồi dưỡng nghiệp vụ giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần do cơ sở giáo dục của nước ngoài cấp phải được công nhận tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về giáo dục hoặc theo Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.</p>

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

1. Luật giám định tư pháp số 13/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;
2. Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật giám định tư pháp;
3. Thông tư số 02/2014/TT- BYT ngày 15/01/2014 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần.
4. Thông tư số 06/2019/TT- BYT ngày 28/03/2019 của Bộ Y tế quy định cơ quan, tổ chức thực hiện, nội dung, thời gian đào tạo để cấp chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ giám định pháp y, pháp y tâm thần.

Phụ lục kèm theo Thủ tục hành chính Bổ nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế

PHỤ LỤC SỐ 1

MẪU DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ BỔ NHIỆM GIÁM ĐỊNH VIÊN TƯ PHÁP

(Kèm theo Thông tư số 02/2014/TT-BYT ngày 15 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

ĐƠN VỊ.....

DANH SÁCH

ĐỀ NGHỊ BỔ NHIỆM GIÁM ĐỊNH VIÊN PHÁP Y, GIÁM ĐỊNH VIÊN

PHÁP Y TÂM THẦN

(Kèm theo Công văn số: / ngày tháng năm 20... của.....)

SốTT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Cấp bậc Mã số ngạch CC,VC	Chức vụ	Đơn vị công tác	Chứng chỉ ĐT, BD		Ghi chú
							Pháp y	Pháp y tâm thần	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10

Người lập biểu

....., ngày...tháng...năm 20....

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú: Cột số 5 đối với công chức, viên chức thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng ghi rõ cấp bậc quân hàm (Trung úy, Đại úy...)

PHỤ LỤC SỐ 2
MẪU SƠ YẾU LÝ LỊCH ĐỀ NGHỊ BỔ NHIỆM GIÁM ĐỊNH VIÊN PHÁP Y, PHÁP Y TÂM THẦN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2014/TT-BYT ngày 15/01/2014)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

Đề nghị bổ nhiệm giám định viên pháp y, giám định viên pháp y tâm thần

Ảnh
4x6

(Đóng dấu
giáp lai)

- Họ và tên khai sinh (*chữ in*):.....Nam, nữ.....
- Tên khác (nếu có)
- Ngày, tháng, năm sinh
- Cấp bậc: (*dành cho đối tượng công tác ở Bộ Công an và Bộ Quốc phòng*).....
- Chức vụ:
- Đơn vị công tác:
- Quê quán:
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
- Nơi ở hiện nay:
- Thành phần gia đình bản thân.....
- Dân tộcQuốc tịch.....
- Tôn giáo
- Đảng viên, Đoàn viên
- Trình độ:
- + Chuyên môn (đại học, trên đại học)
- Trường học
- Ngành học:
- Hình thức đào tạo (*chính quy, tại chức, đào tạo từ xa...*)
- Năm tốt nghiệp
- + Trình độ lý luận chính trị (cao cấp, cử nhân, trung cấp, sơ cấp)
- + Trình độ ngoại ngữ (Ngoại ngữ nào, trình độ A,B,C...)
- + Chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng pháp y, pháp y tâm thần
- Ngày và nơi vào làm việc lĩnh vực pháp y, pháp y tâm thần

I - QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ghi rõ thời kỳ học trường, lớp văn hóa, chính trị, ngoại ngữ, chuyên môn, kỹ thuật...)

.....

.....
.....
.....
.....

II - TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC
(Ghi rõ từng thời kỳ làm việc ở đâu)

.....
.....
.....
.....

III - KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT
(Hình thức cao nhất)

1. Khen thưởng:.....
.....

2. Kỷ luật:.....
.....

IV - LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan về những điều khai trên là đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm về lời khai của mình trước cơ quan quản lý và trước pháp luật./.

.....Ngày.... tháng.... năm.....
Người khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của cơ quan chủ quản
..... Ngày..... tháng..... năm
Thủ trưởng cơ quan chủ quản
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC SỐ 3**MẪU GIẤY XÁC NHẬN THỜI GIAN THỰC TẾ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN TRONG
LĨNH VỰC PHÁP Y, PHÁP Y TÂM THẦN***(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2014/TT-BYT ngày 15/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*.....¹.....**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**.....².....**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /GXN

...³....., ngày tháng năm 20....**GIẤY XÁC NHẬN THỜI GIAN THỰC TẾ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN TRONG LĨNH
VỰC GIÁM ĐỊNH PHÁP Y, PHÁP Y TÂM THẦN**.....⁴..... xác nhận:

Ông/Bà:

Ngày, tháng, năm sinh:

Chỗ ở hiện nay:⁵Đơn vị công tác:⁶Lĩnh vực hoạt động chuyên môn:⁷1. Thời gian hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực giám định pháp y, pháp y tâm thần:⁸2. Năng lực chuyên môn:⁹

.....

3. Đạo đức nghề nghiệp:¹⁰**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ***(Ký tên, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)*

*1 Tên cơ quan chủ quản của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.**2 Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.**3 Địa danh.**4 Đại diện cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.**5 Ghi rõ địa chỉ theo nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú.**6 Tên cơ quan nơi người đề nghị xác nhận thời gian hoạt động chuyên môn đang công tác.**7 Ghi theo đơn của người đề nghị xác nhận thời gian hoạt động chuyên môn.**8 Ghi cụ thể thời gian hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực giám định pháp y, pháp y tâm thần từ ngày tháng ... năm.... đến ngày.... tháng năm...**9 Nhận xét cụ thể về khả năng chuyên môn trong lĩnh vực pháp y, pháp y tâm thần.**10 Nhận xét cụ thể về giao tiếp, ứng xử của người đề nghị bổ nhiệm đối với đồng nghiệp.*

PHỤ LỤC SỐ 4**MẪU BÁO CÁO DANH SÁCH BỔ NHIỆM GIÁM ĐỊNH VIÊN TƯ PHÁP***(Kèm theo Thông tư số 02/2014/TT-BYT ngày 15 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế)***ĐƠN VỊ**

Kính gửi:.....

BÁO CÁO DANH SÁCH**GIÁM ĐỊNH VIÊN PHÁP Y VÀ GIÁM ĐỊNH VIÊN PHÁP Y TÂM THẦN ĐƯỢC BỔ NHIỆM NĂM 20.....**

Số TT	Họ và tên	Ngày năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Đơn vị công tác	Lĩnh vực		Ngày, tháng năm bổ nhiệm GDV	Ghi chú
						Pháp y	Pháp y tâm thần		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1									
2									
3									
.....									

Người lập biểu

....., ngày...tháng...năm 20....

Thủ trưởng, hoặc Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố
(Ký tên và đóng dấu)

2- Thủ tục	Miễn nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế (Mã mới 1.001545; Mã cũ: B- BYT-255287- TT)
Trình tự thực hiện	
	<p>Bước 1: Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Viện Pháp y Quốc gia, Viện Pháp y tâm thần Trung ương, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực trực thuộc Bộ, xem xét, lựa chọn, hoàn thiện hồ sơ để tổng hợp gửi Bộ Y tế</p> <p>Bước 2: Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ Y tế có trách nhiệm tiếp nhận và kiểm tra tính hợp pháp của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp pháp thì trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Vụ Tổ chức cán bộ có văn bản hướng dẫn hoàn chỉnh hồ sơ; Thời gian thẩm định hồ sơ tính từ thời điểm hồ sơ được nộp trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc theo dấu đến của cơ quan tiếp nhận (trong trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp hồ sơ trực tiếp).</p> <p>Bước 3: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp pháp, Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Vụ Pháp chế thẩm định hồ sơ đề nghị miễn nhiệm giám định viên pháp y, giám định viên pháp y tâm thần, trình Bộ trưởng Bộ Y tế xem xét quyết định miễn nhiệm giám định viên pháp y, giám định viên pháp y tâm thần. Trường hợp không miễn nhiệm thì Bộ Y tế phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p> <p>Bước 4: Bộ Y tế có trách nhiệm lập, đăng tải danh sách giám định viên pháp y, giám định viên pháp y tâm thần bị miễn nhiệm trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế đồng thời gửi Bộ Tư pháp để điều chỉnh danh sách chung về giám định viên tư pháp.</p>
Cách thức thực hiện	
	Gửi hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp đến Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Y tế.
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	<p>A. Thành phần hồ sơ: 1) Văn bản đề nghị miễn nhiệm giám định viên tư pháp của cơ quan, tổ chức đã đề nghị bổ nhiệm người đó; 2) Văn bản, giấy tờ chứng minh giám định viên tư pháp thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 10 Luật Giám định tư pháp.</p> <p>B. Số lượng hồ sơ: 02 bộ</p>
Thời hạn giải quyết	
	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, hợp tác xã)
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ Y tế
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Quyết định miễn nhiệm giám định viên pháp y/pháp y tâm thần
Lệ phí	
	Không

Tên mẫu đơn	Không
Yêu cầu, Điều kiện thủ tục hành chính	
	<p>Các trường hợp miễn nhiệm giám định viên pháp y, pháp y tâm thần thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1, Điều 10 Luật Giám định tư pháp, cụ thể như sau:</p> <p>(1) Không còn đủ tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 7 của Luật này;</p> <p>(2) Thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 7 của Luật này:</p> <p>a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;</p> <p>b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đã bị kết án mà chưa được xoá án tích về tội phạm do vô ý hoặc tội phạm ít nghiêm trọng do cố ý; đã bị kết án về tội phạm nghiêm trọng, tội phạm rất nghiêm trọng, tội phạm đặc biệt nghiêm trọng do cố ý;</p> <p>c) Đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hoặc đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc”.</p> <p>(3) Bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc bị xử phạt hành chính do cố ý vi phạm quy định của pháp luật về giám định tư pháp;</p> <p>(4) Thực hiện một trong các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại Điều 6 của Luật này;</p> <p>“Điều 6. Các hành vi bị nghiêm cấm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Từ chối đưa ra kết luận giám định tư pháp mà không có lý do chính đáng. 2. Cố ý đưa ra kết luận giám định tư pháp sai sự thật. 3. Cố ý kéo dài thời gian thực hiện giám định tư pháp. 4. Lợi dụng việc thực hiện giám định tư pháp để trục lợi. 5. Tiết lộ bí mật thông tin mà mình biết được khi tiến hành giám định tư pháp. 6. Xúi giục, ép buộc người giám định tư pháp đưa ra kết luận giám định tư pháp sai sự thật. 7. Can thiệp, cản trở việc thực hiện giám định của người giám định tư pháp”. <p>(5) Theo đề nghị của giám định viên tư pháp là công chức, viên chức, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an nhân dân, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng có quyết định nghỉ việc để hưởng chế độ hưu trí hoặc thôi việc.</p>
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	<ol style="list-style-type: none"> 1. Luật giám định tư pháp số 13/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; 2. Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật giám định tư pháp; 3. Thông tư số 02/2014/TT- BYT ngày 15/01/2014 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần.

B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

1- Thủ tục	Bổ nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Mã mới 1.001523; Mã cũ: B- BYT-255289- TT)
Trình tự thực hiện	
	<p>Bước 1: Công an cấp tỉnh, Trung tâm pháp y tỉnh, Bệnh viện Tâm thần tỉnh hoặc Bệnh viện Đa khoa tỉnh có Khoa Tâm thần đối với tỉnh chưa có Bệnh viện Tâm thần hoặc Trung tâm phòng chống bệnh xã hội xem xét, hoàn thiện hồ sơ để tổng hợp gửi về Sở Y tế.</p> <p>Bước 2: Sở Y tế có trách nhiệm tiếp nhận và kiểm tra tính hợp pháp của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp pháp thì trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Y tế có văn bản hướng dẫn đơn vị hoặc cá nhân hoàn chỉnh hồ sơ; Thời gian thẩm định hồ sơ tính từ thời điểm hồ sơ được nộp trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc theo dấu đến của cơ quan tiếp nhận (trong trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp hồ sơ trực tiếp).</p> <p>Bước 3: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp pháp, Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ đề nghị bổ nhiệm giám định viên pháp y, giám định viên pháp y tâm thần, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét quyết định bổ nhiệm giám định viên pháp y, giám định viên pháp y tâm thần. Trường hợp không bổ nhiệm thì Sở Y tế phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do</p> <p>Bước 4: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày bổ nhiệm giám định viên, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm lập, đăng tải danh sách giám định viên pháp y, giám định viên pháp y tâm thần đã được bổ nhiệm trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đồng thời gửi Bộ Tư pháp để lập danh sách chung về giám định viên tư pháp.</p>
Cách thức thực hiện	
	Gửi hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp đến Sở Y tế tỉnh, thành phố.
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	<p>A. Thành phần hồ sơ:</p> <ol style="list-style-type: none"> Văn bản đề nghị bổ nhiệm giám định viên pháp y, giám định viên pháp y tâm thần và danh sách trích ngang theo mẫu quy định tại Phụ lục số 1 ban hành kèm theo Thông tư số 02/2014/TT-BYT Bản sao chứng thực các văn bằng, chứng chỉ theo tiêu chuẩn bổ nhiệm giám định viên pháp y, giám định viên pháp y tâm thần; Bản sơ yếu lý lịch tự thuật theo mẫu quy định tại Phụ lục số 2 ban hành kèm theo Thông tư số 02/2014/TT-BYT, có dán ảnh màu 4cm x 6cm chụp trước thời gian nộp hồ sơ không quá 06 tháng, đóng dấu giáp lai và xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; Phiếu lý lịch tư pháp; Giấy xác nhận về thời gian thực tế hoạt động chuyên môn của cơ quan, tổ chức nơi người được đề nghị bổ nhiệm làm việc theo mẫu quy định tại Phụ lục số 3 ban hành kèm theo Thông tư số 02/2014/TT-BYT. <p>B. Số lượng hồ sơ: 02 bộ</p>
Thời hạn giải quyết	
	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, hợp tác xã)
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Sở Y tế

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Quyết định bổ nhiệm giám định viên pháp y/pháp y tâm thần
Lệ phí	
	Không
Tên mẫu văn bản liên quan	
	<p>Phụ lục 1: Mẫu danh sách đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp.</p> <p>Phụ lục 2: Mẫu sơ yếu lý lịch đề nghị bổ nhiệm giám định viên pháp y, pháp y tâm thần.</p> <p>Phụ lục 3. Mẫu xác nhận thời gian thực tế hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực pháp y, pháp y tâm thần.</p> <p>Phụ lục 4. Mẫu báo cáo danh sách bổ nhiệm giám định viên pháp y/pháp y tâm thần</p>
Yêu cầu, Điều kiện thủ tục hành chính	
	<p>1. Công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam có đủ tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1 Điều 7 Luật giám định tư pháp, không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 7 Luật giám định tư pháp và có đủ tiêu chuẩn cụ thể dưới đây được bổ nhiệm giám định viên pháp y, giám định viên pháp y tâm thần:</p> <p>a) Tiêu chuẩn “có trình độ đại học trở lên” quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 7 Luật giám định tư pháp cụ thể như sau: Đối với giám định viên pháp y phải là bác sỹ, được sỹ đại học hoặc tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với lĩnh vực giám định pháp y; đối với giám định viên pháp y tâm thần phải là bác sỹ đã qua đào tạo định hướng chuyên khoa tâm thần trở lên;</p> <p>b) Tiêu chuẩn “đã qua thực tế hoạt động chuyên môn ở lĩnh vực được đào tạo” quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 7 Luật giám định tư pháp là thời gian làm việc theo đúng chuyên ngành được đào tạo tại cơ sở y tế từ đủ 05 năm trở lên. Trường hợp người được đề nghị bổ nhiệm giám định viên pháp y, giám định viên pháp y tâm thần là người trực tiếp giúp việc trong hoạt động giám định ở tổ chức giám định pháp y, pháp y tâm thần thì thời gian hoạt động thực tế chuyên môn phải từ đủ 03 năm trở lên;</p> <p>c) Có chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ giám định pháp y, pháp y tâm thần. <i>(Người đã có văn bằng đúng chuyên ngành về pháp y, pháp y tâm thần đối với các loại hình đào tạo, bồi dưỡng: chuyên khoa sau đại học; định hướng chuyên khoa hoặc chứng chỉ đào tạo ngắn hạn đúng chuyên ngành về pháp y, pháp y tâm thần với thời gian tối thiểu từ đủ 03 tháng trở lên trước ngày 01/6/2019 mà chưa được bổ nhiệm giám định viên Pháp y hoặc Pháp y tâm thần thì không phải qua đào tạo để cấp chứng chỉ nghiệp vụ giám định pháp y, pháp y tâm thần).</i></p> <p>2. Bằng tốt nghiệp đại học trở lên, chứng chỉ đã qua đào tạo hoặc bồi dưỡng nghiệp vụ giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần do cơ sở giáo dục của nước ngoài cấp phải được công nhận tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về giáo dục hoặc theo Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.</p>
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	<p>1. Luật giám định tư pháp số 13/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;</p> <p>2. Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật giám định tư pháp;</p> <p>3. Thông tư số 02/2014/TT- BYT ngày 15/01/2014 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần.</p> <p>4. Thông tư số 06/2019/TT- BYT ngày 28/03/2019 của Bộ Y tế quy định cơ quan, tổ chức thực hiện, nội dung, thời gian đào tạo để cấp chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ giám định pháp y, pháp y tâm thần.</p>

Phụ lục kèm theo Thủ tục hành chính Bổ nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

PHỤ LỤC SỐ 1

MẪU DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ BỔ NHIỆM GIÁM ĐỊNH VIÊN TƯ PHÁP

(Kèm theo Thông tư số 02/2014/TT-BYT ngày 15 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

ĐƠN VỊ.....

DANH SÁCH

ĐỀ NGHỊ BỔ NHIỆM GIÁM ĐỊNH VIÊN PHÁP Y, GIÁM ĐỊNH VIÊN PHÁP Y TÂM THẦN

(Kèm theo Công văn số: / ngày tháng năm 20... của.....)

SốTT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Cấp bậc Mã số ngạch CC,VC	Chức vụ	Đơn vị công tác	Chứng chỉ ĐT, BD		Ghi chú
							Pháp y	Pháp y tâm thần	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10

Người lập biểu

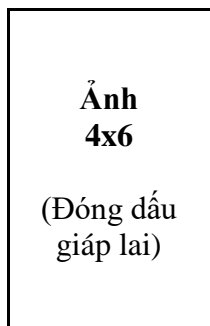
....., ngày...tháng...năm 20....

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú: Cột số 5 đối với công chức, viên chức thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng ghi rõ cấp bậc quân hàm (Trung úy, Đại úy...)

PHỤ LỤC SỐ 2
MẪU SƠ YẾU LÝ LỊCH ĐỀ NGHỊ BỔ NHIỆM GIÁM ĐỊNH VIÊN PHÁP Y, PHÁP Y TÂM THẦN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2014/TT-BYT ngày 15/01/2014)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

Đề nghị bổ nhiệm giám định viên pháp y, giám định viên pháp y tâm thần

- Họ và tên khai sinh (*chữ in*):..... Nam, nữ.....
- Tên khác (nếu có)
- Ngày, tháng, năm sinh
- Cấp bậc: (*dành cho đối tượng công tác ở Bộ Công an và Bộ Quốc phòng*).....
- Chức vụ:
- Đơn vị công tác:
- Quê quán:
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
- Nơi ở hiện nay:
- Thành phần gia đình bản thân.....
- Dân tộc Quốc tịch.....
- Tôn giáo
- Đảng viên, Đoàn viên
- Trình độ:
- + Chuyên môn (đại học, trên đại học)
- Trường học
- Ngành học:
- Hình thức đào tạo (*chính quy, tại chức, đào tạo từ xa...*)
- Năm tốt nghiệp
- + Trình độ lý luận chính trị (cao cấp, cử nhân, trung cấp, sơ cấp)
- + Trình độ ngoại ngữ (Ngoại ngữ nào, trình độ A,B,C...)
- + Chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng pháp y, pháp y tâm thần
- Ngày và nơi vào làm việc lĩnh vực pháp y, pháp y tâm thần

I - QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ghi rõ thời kỳ học trường, lớp văn hóa, chính trị, ngoại ngữ, chuyên môn, kỹ thuật...)

.....

.....

.....
.....
.....

II - TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC
(Ghi rõ từng thời kỳ làm việc ở đâu)

.....
.....
.....
.....

III - KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT
(Hình thức cao nhất)

1. Khen thưởng:.....
.....
.....

2. Kỷ luật:.....
.....
.....

IV - LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan về những điều khai trên là đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm về lời khai của mình trước cơ quan quản lý và trước pháp luật./.

.....Ngày.... tháng.... năm.....
Người khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của cơ quan chủ quản
..... Ngày..... tháng..... năm
Thủ trưởng cơ quan chủ quản
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC SỐ 3**MẪU GIẤY XÁC NHẬN THỜI GIAN THỰC TẾ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN TRONG
LĨNH VỰC PHÁP Y, PHÁP Y TÂM THẦN***(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2014/TT-BYT ngày 15/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*.....¹.....**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**.....².....**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /GXN

...³....., ngày tháng năm 20....**GIẤY XÁC NHẬN THỜI GIAN THỰC TẾ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN TRONG LĨNH
VỰC GIÁM ĐỊNH PHÁP Y, PHÁP Y TÂM THẦN**.....⁴..... xác nhận:

Ông/Bà:

Ngày, tháng, năm sinh:

Chỗ ở hiện nay:⁵Đơn vị công tác:⁶Lĩnh vực hoạt động chuyên môn:⁷1. Thời gian hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực giám định pháp y, pháp y tâm thần:⁸2. Năng lực chuyên môn:⁹
3. Đạo đức nghề nghiệp:¹⁰**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ***(Ký tên, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)*

*1 Tên cơ quan chủ quản của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.**2 Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.**3 Địa danh.**4 Đại diện cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.**5 Ghi rõ địa chỉ theo nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú.**6 Tên cơ quan nơi người đề nghị xác nhận thời gian hoạt động chuyên môn đang công tác.**7 Ghi theo đơn của người đề nghị xác nhận thời gian hoạt động chuyên môn.**8 Ghi cụ thể thời gian hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực giám định pháp y, pháp y tâm thần từ ngày tháng ... năm.... đến ngày.... tháng năm...**9 Nhận xét cụ thể về khả năng chuyên môn trong lĩnh vực pháp y, pháp y tâm thần.**10 Nhận xét cụ thể về giao tiếp, ứng xử của người đề nghị bổ nhiệm đối với đồng nghiệp.*

PHỤ LỤC SỐ 4**MẪU BÁO CÁO DANH SÁCH BỔ NHIỆM GIÁM ĐỊNH VIÊN TƯ PHÁP***(Kèm theo Thông tư số 02/2014/TT-BYT ngày 15 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

ĐƠN VỊ

Kính gửi:.....

BÁO CÁO DANH SÁCH**GIÁM ĐỊNH VIÊN PHÁP Y VÀ GIÁM ĐỊNH VIÊN PHÁP Y TÂM THẦN ĐƯỢC BỔ NHIỆM NĂM 20.....**

Số TT	Họ và tên	Ngày năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Đơn vị công tác	Lĩnh vực		Ngày, tháng năm bổ nhiệm GDV	Ghi chú
						Pháp y	Pháp y tâm thần		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1									
2									
3									
.....									

Người lập biểu

....., ngày...tháng...năm 20....

Thủ trưởng, hoặc Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố
(Ký tên và đóng dấu)

2- Thủ tục	Miễn nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Mã mới 1.001514; Mã cũ: B- BYT-255293-TT)
Trình tự thực hiện	
	<p>Bước 1: Công an cấp tỉnh, Trung tâm pháp y tỉnh, Bệnh viện Tâm thần tỉnh hoặc Bệnh viện Đa khoa tỉnh có Khoa Tâm thần đối với tỉnh chưa có Bệnh viện Tâm thần hoặc Trung tâm phòng chống bệnh xã hội xem xét, lựa chọn, hoàn thiện hồ sơ để tổng hợp gửi về Sở Y tế.</p> <p>Bước 2: Sở Y tế có trách nhiệm tiếp nhận và kiểm tra tính hợp pháp của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp pháp thì trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Y tế có văn bản hướng dẫn hoàn chỉnh hồ sơ; Thời gian thẩm định hồ sơ tính từ thời điểm hồ sơ được nộp trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc theo dấu đến của cơ quan tiếp nhận (trong trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp hồ sơ trực tiếp).</p> <p>Bước 3: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp pháp, Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ đề nghị miễn nhiệm giám định viên pháp y, giám định viên pháp y tâm thần, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét quyết định. Trường hợp không miễn nhiệm thì Sở Y tế phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p> <p>Bước 4: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm lập, đăng tải danh sách giám định viên pháp y, giám định viên pháp y tâm thần bị miễn nhiệm trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đồng thời gửi Bộ Tư pháp để điều chỉnh danh sách chung về giám định viên tư pháp.</p>
Cách thức thực hiện	
	Gửi hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Sở Y tế.
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	<p>A. Thành phần hồ sơ: 1) Văn bản đề nghị miễn nhiệm giám định viên tư pháp của cơ quan, tổ chức đã đề nghị bổ nhiệm người đó; 2) Văn bản, giấy tờ chứng minh giám định viên tư pháp thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 10 Luật Giám định tư pháp.</p> <p>B. Số lượng hồ sơ: 02 bộ</p>
Thời hạn giải quyết	
	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, hợp tác xã)
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Sở Y tế
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Quyết định miễn nhiệm giám định viên pháp y/pháp y tâm thần
Lệ phí	
	Không

Tên mẫu đơn	Không
Yêu cầu, Điều kiện thủ tục hành chính	
	<p>Các trường hợp miễn nhiệm giám định viên pháp y, pháp y tâm thần thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1, Điều 10 Luật Giám định tư pháp, cụ thể như sau:</p> <p>(1) Không còn đủ tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 7 của Luật này;</p> <p>(2) Thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 7 của Luật này:</p> <p>a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;</p> <p>b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đã bị kết án mà chưa được xoá án tích về tội phạm do vô ý hoặc tội phạm ít nghiêm trọng do cố ý; đã bị kết án về tội phạm nghiêm trọng, tội phạm rất nghiêm trọng, tội phạm đặc biệt nghiêm trọng do cố ý;</p> <p>c) Đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hoặc đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc”.</p> <p>(3) Bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc bị xử phạt hành chính do cố ý vi phạm quy định của pháp luật về giám định tư pháp;</p> <p>(4) Thực hiện một trong các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại Điều 6 của Luật này:</p> <p>“Điều 6. Các hành vi bị nghiêm cấm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Từ chối đưa ra kết luận giám định tư pháp mà không có lý do chính đáng. 2. Cố ý đưa ra kết luận giám định tư pháp sai sự thật. 3. Cố ý kéo dài thời gian thực hiện giám định tư pháp. 4. Lợi dụng việc thực hiện giám định tư pháp để trục lợi. 5. Tiết lộ bí mật thông tin mà mình biết được khi tiến hành giám định tư pháp. 6. Xúi giục, ép buộc người giám định tư pháp đưa ra kết luận giám định tư pháp sai sự thật. 7. Can thiệp, cản trở việc thực hiện giám định của người giám định tư pháp”. <p>(5) Theo đề nghị của giám định viên tư pháp là công chức, viên chức, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an nhân dân, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng có quyết định nghỉ việc để hưởng chế độ hưu trí hoặc thôi việc.</p>
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	<ol style="list-style-type: none"> 1. Luật giám định tư pháp số 13/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; 2. Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật giám định tư pháp; 3. Thông tư số 02/2014/TT- BYT ngày 15/01/2014 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần.